

Số: 548 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế thành phố Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **06** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa chất lượng cao Bích Động thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần Y tế Nham Biền (Địa chỉ: Tổ dân phố Tụ, phường Việt Yên, TP Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260918-180044.

Danh sách đăng ký hành nghề số 37/PKĐKBĐ ngày 18/9/2026; Tổng số người hành nghề: 35; Bổ sung 01; Giảm 02.

2. Phòng Chẩn trị Y học cổ truyền thuộc Hộ kinh doanh Nguyễn Doãn Năm (Địa chỉ: Thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, TP Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260918-180009.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1212/BN-GPHĐ ngày 14/9/2026; Tổng số người hành nghề: 03; Bổ sung 02.

3. Bệnh viện YHCT Phúc Thượng thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Phúc Thượng (Địa chỉ: Km 5, Quốc lộ 17, phường Đa Mai, TP Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260922-180017.

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/BC-BVPT ngày 21/9/2026; Tổng số người hành nghề: 79; điều chỉnh thông tin: 01; Giảm 01.

4. Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, TP Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260922-180005.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1273/BVSNBNI-TCCB ngày 22/9/2026; Tổng số người hành nghề: 432 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin: 03.

5. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, TP Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260918-180021

Danh sách đăng ký hành nghề số 193/BC-BVĐK ngày 17/9/2026; Tổng số người hành nghề: 864 người; Bổ sung 01; Giảm 01.

6. Bệnh viện đa khoa Bắc - Thăng Long thuộc Công ty TNHH Y Dược Bắc Thăng Long (Địa chỉ: Tân Tiến, phường Chũ, TP Bắc Ninh), Mã hồ sơ: H05.21-260922-180012.

Danh sách đăng ký hành nghề số 18/BVĐKBTL ngày 27/9/2026; Tổng số người hành nghề: 145 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin: 07.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)



*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế thành phố Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Bắc - Thăng Long thuộc Công ty TNHH Y Dược Bắc Thăng Long
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400645077-001 cấp lần thứ 2, ngày 01/8/2025 nơi cấp Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở: Tân Tiến, Phường Chu, Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 315/BYT-GPHĐ ngày 09/10/2025, địa chỉ hoạt động: Tân Tiến, Phường Chu, Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24h.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên: Bùi Văn Hương, số căn cước công dân 024081025538, trình độ: Bác sĩ y khoa; điện thoại: 0977724720
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Họ tên: Bùi Văn Hương; số căn cước công dân: 024081025538; CCHN số 000177/TQ-CCHN ngày 27/3/2013, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa Nội, Điện thoại: 0977724720
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Nguyễn Thị Chung, phòng: Kế hoạch tổng hợp & Quản lý chất lượng, Điện thoại: 0399659955
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động/ 8 khoa chuyên môn
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 145; Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 07; Thối hành nghề: 0

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin DKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
	A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)										
1	BÙI VĂN HƯƠNG	Bác sĩ đa khoa (2007); Định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng (2013); Điện tâm đồ (2023)	000177/TQ-CCHN ngày cấp 27/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; thực hiện kỹ thuật Tai Mũi Họng	Giám đốc Bệnh viện - Người CTNCKMT Bệnh viện; Trưởng khoa Khám bệnh	Khám bệnh	Ngày 26/12/2021 (theo Quyết định số 100/QĐ-BTL/2021 ngày 26/12/2021)		
2	BÙI VĂN PHÂN	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Gây mê hồi sức (2014); Bác sĩ đa khoa (2005); Siêu âm tổng quát (2012)	000131/TQ-CCHN ngày cấp 27/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Hệ Nội - Nhi; Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức theo QĐ số 1399/QĐ-SYT ngày 25/8/2021	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi; GMHS; thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát	Phó giám đốc; Bác sĩ khoa PTGMHS	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 25/11/2013 (theo Quyết định số 121/QĐ-BTL/2013 ngày 25/11/2013)		
3	DƯƠNG VĂN THANH	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ngoại khoa (2012); Bác sĩ đa khoa (2007)	000623/BN-CCHN ngày cấp 14/10/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Phó giám đốc; Trưởng khoa Ngoại San	Ngoại San	Ngày 01/6/2021 (theo Quyết định số 82/QĐ-BTL/2021 ngày 01/6/2021)		
4	NGUYỄN VĂN TUẤN	Thạc sĩ Sản phụ khoa (2013); Bác sĩ đa khoa (2007) Siêu âm trong sản phụ khoa (2011); Phẫu thuật nội soi cơ bản (2011)	000186/TQ-CCHN ngày cấp 27/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh khoa Sản, phụ khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm trong sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	Phó Giám đốc	Ngoại Sản	Ngày 09/12/2024 (theo Quyết định số 270/QĐ-BTL ngày 09/12/2020)		
5	PHẠM VĂN ĐỨC	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Nhi khoa (2017); Bác sĩ đa khoa (2001)	002039/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Nhi	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Nhi	Phó Giám đốc	Khám bệnh	Ngày 11/02/2026 (theo Quyết định số 42/QĐ-BTL ngày 10/02/2026)		
6	NGUYỄN HUY HÙNG	Thạc sĩ Y học chuyên ngành nội khoa (2009); Bác sĩ đa khoa (1992)	000111/TNG-CCHN ngày cấp 17/7/2012	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	không	Nội Nhi	Ngày 15/9/2026 (theo Quyết định số 379/QĐ-BTL ngày 15/9/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
7	CHU VĂN CHÂM	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ngoại khoa (2020); Bác sĩ y đa khoa (2012)	008745/BG-CCHN ngày cấp 27/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	không	Khám bệnh	Ngày 01/9/2026 (theo Quyết định số 360/QĐ-BTL ngày 31/8/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
8	HOÀNG XUÂN BIỂN	Bác sĩ đa khoa (2009); Điện tâm đồ cơ bản (2023); Chẩn đoán, điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản, đọc kết quả đo chức năng hô hấp (2026)	150020/CCHN-BQP ngày cấp 19/02/2016	Khám chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	không	Khám bệnh	Ngày 01/8/2017 (theo Quyết định số 035/BTL/2017 ngày 01/8/2017)		
9	NGUYỄN PHƯƠNG TÙNG	Bác sĩ y khoa (2021)	000197/BG-GPHN ngày cấp 03/6/2024	Đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa	không	Khám bệnh	Ngày 11/6/2024 (theo Quyết định số 156/QĐ-BVBT)		
10	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	Bác sĩ y đa khoa (2023)	009317/HCM-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	không	Ngoại Sản	Ngày 01/9/2026 (theo Quyết định số 361/QĐ-BTL ngày 31/8/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
11	ĐÓ THANH THUY	Bác sĩ CKII chuyên ngành Tai Mũi Họng (2025); Phẫu thuật cắt thủy giáp (2023)	009335/HNO-CCHN ngày cấp 21/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h45 đến 17h00 các ngày thứ 7 hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện kỹ thuật cắt thủy giáp	không	Khám bệnh	Ngày 20/9/2025 (theo quyết định số 316/QĐ-BTL ngày 20/9/2025)	07h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cuba	
12	PHẠM THỊ THUY	Bác sĩ Răng Hàm Mặt (2021)	000019/BG-GPHN ngày cấp 25/01/2024	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	không	Khám bệnh	Ngày 22/12/2025 (theo Quyết định số 365/QĐ-BTL ngày 22/12/2025)		
13	LEO THỊ YẾN	Bác sĩ đa khoa (2017); Vi phẫu nhãn khoa cơ bản (2023); Phẫu thuật mống (2024); Khúc xạ - mài lắp kính (2018)	008245/BG-CCHN ngày cấp 18/10/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	không	Khám bệnh	Ngày 01/02/2026 (theo Quyết định số 28/QĐ-BTL ngày 01/02/2026)		
14	TRẦN VĂN VŨ	Điều dưỡng trung cấp (2021); Cử nhân điều dưỡng (2026)	008399/BG-CCHN ngày cấp 13/04/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Khám bệnh	Ngày 14/4/2022 (theo Quyết định số 60/QĐ-BTL/2022 ngày 14/4/2022)		
15	TẠ KHÁNH TOÀN	Điều dưỡng trung cấp (2021); Kỹ thuật viên xương bột (2017); Kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng (2017)	008376/BG-CCHN ngày cấp 29/03/2022	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật xương bột, vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	không	Khám bệnh	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 76/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		

16	ĐÀM THANH TÚ	Y sĩ (2014); Chứng chỉ điều dưỡng (2017)	006657/BG- CCHN ngày cấp 12/01/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Khám bệnh	Ngày 20/5/2019 (theo Quyết định số 101/QĐ-BTL/2019 ngày 20/5/2019)		
17	NGUYỄN TÙNG LÂM	Điều dưỡng trung cấp (2021)	008832/BG- CCHN ngày cấp 08/3/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Khám bệnh	Ngày 17/3/2023 (theo Quyết định số 23/QĐ-BTL/2023 ngày 17/3/2023)		
18	NGUYỄN PHẠM HỒNG UYỄN	Y sĩ (2019); Cử nhân điều dưỡng (2026)	008830/BG- CCHN ngày cấp 08/3/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Khám bệnh	Ngày 17/3/2023 (theo Quyết định số 67/QĐ-BTL/2023 ngày 17/3/2023)		
19	CHU THỊ HOÀI	Điều dưỡng trung cấp (2021)	008715/BG- CCHN ngày cấp 29/11/2022	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Khám bệnh	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 78/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
20	NGUYỄN NHƯ NGÀ	Điều dưỡng trung học (2005)	000861/TQ- CCHN ngày cấp 12/11/2013	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Khám bệnh	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 75/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
21	VI VĂN MỪNG	Y sĩ đa khoa (2012) Định hướng chuyên ngành Nha khoa (2013)	0004357/PT- CCHN ngày cấp 05/7/2017	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thời theo quy định tại Thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Khám bệnh	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 72/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
22	LÂM THỊ HẢI	Chuyên khoa cấp I chuyên khoa huyết học truyền máu (2003); Bác sĩ đa khoa (1991)	000281/BG- CCHN ngày cấp 17/01/2013	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm	Trưởng khoa Cận lâm sàng	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2017 (theo Quyết định số 156/QĐ-BTL/2017 ngày 01/12/2017)		
23	VŨ CÔNG SƠN	Bác sĩ đa khoa (2017); Định hướng chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (2018) Siêu âm doppler tim (2022); Siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2019); Cộng hưởng từ tổng quát (2023)	007778/BG- CCHN ngày cấp 28/9/2020	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phó trưởng khoa Cận lâm sàng	Cận lâm sàng	Ngày 06/10/2020 (theo Quyết định số 56/QĐ-BTL/2020 ngày 06/10/2020)		
24	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	Bác sĩ đa khoa (2015); Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2023); Chẩn đoán hình ảnh bằng cắt lớp vi tính (2024)	0005565/HD- CCHN ngày cấp 20/3/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 các ngày thứ 7 hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 08/02/2026 (theo Quyết định số 36/QĐ-BTL ngày 08/02/2026)	Phòng khám đa khoa Thăng Long	
25	DIỆP THỊ TÂM	Bác sĩ y khoa (2019); Siêu âm trong các bệnh lý ung thư (2020); Nội soi tiêu hóa (2020) Siêu âm Doppler tim (2022); Siêu âm tổng quát (2026)	008337/BG- CCHN ngày cấp 10/02/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật nội soi tiêu hóa, siêu âm doppler tim, siêu âm trong các bệnh lý ung thư, siêu âm tổng quát	không	Cận lâm sàng	Ngày 26/02/2026 (theo Quyết định số 53/QĐ-BTL ngày 26/02/2026)		
26	HOÀNG THỊ THÙY	Bác sĩ y khoa (2019); Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2020)	008338/BG- CCHN ngày cấp 10/02/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 23/02/2022 (theo Quyết định số 24/QĐ-BTL/2022 ngày 23/02/2022)		
27	ĐÌNH HOÀNG TÀI	Bác sĩ y đa khoa (2017); Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2023); Điện tâm đồ cơ bản (2023)	027936/HNO- CCHN ngày cấp 26/7/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h45 đến 17h00 các ngày thứ 2,3,4,5,6,CN hàng tuần, trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh.	không	Cận lâm sàng	Ngày 01/7/2023 (theo Quyết định số 115/QĐ-BTL/2023 ngày 01/7/2023)		
28	NGUYỄN NGỌC QUÝ	Bác sĩ đa khoa (2017); Thăm dò chức năng cơ bản (2018)	007781/BG- CCHN ngày cấp 28/9/2020	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật đọc kết quả điện tim	không	Cận lâm sàng	Ngày 06/10/2020 (theo Quyết định số 98/QĐ-BTL/2020 ngày 06/10/2020)		
29	ĐỖ NGỌC TUẤN	Bác sĩ y khoa (2020); Điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ đào tạo Nhân khoa (2022); Vi phẫu (2024) Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2026)	009101/BG- CCHN ngày cấp 10/8/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh cơ bản; Thực hiện kỹ thuật nhân khoa và kỹ thuật Vi phẫu khi được trung cầu	không	Cận lâm sàng	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 64/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
30	LÃNG VĂN ĐU	Bác sĩ đa khoa (2016); Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm (2017)	0005702/PT- CCHN ngày cấp 30/7/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	không	Cận lâm sàng	Ngày 21/7/2023 (theo Quyết định số 126/QĐ-BTL/2023 ngày 21/7/2023)		
31	NGUYỄN VĂN TUYẾN	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (2012); Bác sĩ đa khoa (2000)	005496/BG- CCHN ngày cấp 11/5/2016	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	06h45 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần, trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 26/12/2021 (theo Quyết định số 121/QĐ-BTL/2021 ngày 26/12/2021)		
32	NGUYỄN VĂN THÁI	Cao đẳng kỹ thuật y học (2013)	007824/BG- CCHN ngày cấp 23/10/2020	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 10/11/2020 (theo Quyết định số 125/QĐ-BTL/2020 ngày 10/11/2020)		
33	ĐỖ VĂN THẠCH	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2009)	0001715/TQ- CCHN ngày cấp 13/11/2013	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên trưởng khoa Cận lâm sàng	Cận lâm sàng	Ngày 10/7/2019 (theo Quyết định số 156/QĐ-BTL/2019 ngày 10/7/2019)		
34	BÙI DIỆU THẢO	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2018)	007541/BG- CCHN ngày cấp 26/02/2020	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên phó khoa Cận lâm sàng	Cận lâm sàng	Ngày 01/11/2022 (theo Quyết định số 154/QĐ-BTL/2022 ngày 01/11/2022)		
35	LÝ QUỐC HÙNG	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2020)	008375/BG- CCHN ngày cấp 29/03/2022	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 27/4/2022 (theo Quyết định số 61/QĐ-BTL/2022 ngày 27/4/2022)		
36	LÊ THỊ DIỄM	Cử nhân xét nghiệm y học (2017)	007221/BG- CCHN ngày cấp 03/06/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	không	Cận lâm sàng	Ngày 03/6/2019 (theo Quyết định số 126/QĐ-BTL/2019 ngày 03/6/2019)		
37	LƯƠNG VĂN ĐỒNG	Cử nhân xét nghiệm y học (2020)	007943/BG- CCHN ngày cấp 03/02/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	không	Cận lâm sàng	Ngày 03/02/2021 (theo Quyết định số 28/QĐ-BTL/2021 ngày 03/02/2021)		

38	LƯU THỊ HỮU	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2024)	000799/BG-GPHN ngày cấp 11/4/2025	Xét nghiệm y học	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	không	Cận lâm sàng	Ngày 21/4/2025 (theo Quyết định số 171/QĐ-BTL ngày 21/4/2025)		
39	ĐẶNG THU HƯƠNG	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2024)	000800/BG-GPHN ngày cấp 11/4/2025	Xét nghiệm y học	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	không	Cận lâm sàng	Ngày 22/4/2025 (theo Quyết định số 172/QĐ-BTL ngày 22/4/2025)		
40	VI HỮU HIẾN	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2023)	000357/BG-GPHN ngày cấp 05/8/2024	Hình ảnh y học	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	không	Cận lâm sàng	Ngày 19/8/2024 (theo Quyết định số 192/QĐ-BVBT ngày 19/8/2024)		
41	TÔNG NAM HẢI	Trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học (2018)	007825/BG-CCHN ngày cấp 23/10/2020	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 10/11/2020 (theo Quyết định số 126/QĐ-BTL/2020 ngày 10/11/2020)		
42	HOÀNG VĂN ĐIỆN	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2015); Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tổng quát (2023)	005584/BG-CCHN ngày cấp 26/7/2016	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 08/5/2022 (theo Quyết định số 45/QĐ-BTL/2022 ngày 08/5/2022)		
43	NGÔ MINH DŨNG	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2020); Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tổng quát (2022)	008454/BG-CCHN ngày cấp 25/05/2022	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 26/5/2022 (theo Quyết định số 71/QĐ-BTL/2022 ngày 26/5/2022)		
44	LÊ THỊ DUNG	Điều dưỡng trung cấp (2013); Kỹ thuật trợ giúp nội soi đường tiêu hóa (2021)	007889/BG-CCHN ngày cấp 11/01/2021	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật trợ giúp nội soi đường tiêu hóa	không	Cận lâm sàng	Ngày 08/8/2018 (theo Quyết định 112/QĐ-BTL/2018)		
45	DƯƠNG THỊ BÍCH	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2024)	000627/BN-GPHN ngày cấp 20/8/2025	Xét nghiệm y học	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	không	Cận lâm sàng	Ngày 06/9/2025 (theo Quyết định số 300/QĐ-BTL ngày 06/9/2025)		
46	LƯƠNG THỊ TRƯỜNG	Bác sĩ đa khoa (2017); Điện tâm đồ cơ bản (2020)	007777/BG-CCHN ngày cấp 28/09/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu. Điện tim	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, Điện tim	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu	Ngày 26/12/2021 (theo Quyết định số 58/QĐ-BTL)		
47	CHU VĂN HƯNG	Bác sĩ nội trú chuyên ngành Nội khoa (2022); Điện tâm đồ cơ bản (2021)	008584/BG-CCHN ngày cấp 29/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật Điện tim	Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu	Ngày 22/9/2022 (theo Quyết định số 160/QĐ-BTL/2022 ngày 22/9/2022)		
48	LƯU NGỌC THƯƠNG	Bác sĩ y khoa (2022); Kỹ thuật thận nhân tạo (2024); Thận nhân tạo (2026)	000211/BG-GPHN ngày cấp 11/6/2024	Đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 27/6/2024 (theo Quyết định số 160/QĐ-BVBT ngày 27/6/2024)		
49	HOÀNG THỊ HẠNH	Điều dưỡng cao đẳng (2016)	006773/BG-CCHN ngày cấp 30/03/2018	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu	Ngày 01/8/2018 (theo Quyết định số 95/QĐ-BTL/2018 ngày 01/8/2018)		
50	DƯƠNG HỒNG THẮNG	Tiến sĩ y tế công cộng (2022); Thạc sĩ quản lý bệnh viện (2015); Cử nhân điều dưỡng (2008)	000641/BG-CCHN ngày cấp 02/4/2013	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 30/6/2023 (theo Quyết định số 44/QĐ-BTL/2023 ngày 30/6/2023)		
51	LỤC VĂN BẢO	Y sĩ đa khoa (2014); Điều dưỡng (2014); Kỹ thuật thận nhân tạo (2024); Cử nhân điều dưỡng (2026)	008817/BG-CCHN ngày cấp 24/02/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 13/3/2023 (theo Quyết định số 19/QĐ-BTL/2023 ngày 13/3/2023)		
52	LÊ THỊ GIANG	Điều dưỡng cao đẳng (2015)	13790/TH-CCHN ngày cấp 29/08/2017	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 10/6/2021 (theo Quyết định số 69/QĐ-BTL/2021 ngày 10/6/2021)		
53	NGÔ THỊ MAI	Điều dưỡng cao đẳng (2013)	005994/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 27/6/2024 (theo Quyết định số 162/QĐ-BVBT ngày 27/6/2024)		
54	ĐÀO THỊ HƯƠNG GIANG	Điều dưỡng đại học (2023); Thận nhân tạo (2026)	000404/BG-GPHN ngày cấp 30/8/2024	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 13/9/2024 (theo Quyết định số 209/QĐ-BVBT ngày 13/9/2024)		
55	NGUYỄN NGỌC HẸN	Điều dưỡng cao đẳng (2015); Kỹ thuật viên dụng cụ nội soi (2025)	009678/BD-CCHN ngày cấp 01/6/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng dụng cụ phẫu thuật và phẫu thuật nội soi theo phân công.	không	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 17/3/2026 (theo Quyết định số 109/QĐ-BTL ngày 17/3/2026)		
56	ÂU VĂN VINH	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Nhân khoa (2005); Bác sĩ đa khoa (1992)	002306/BG-CCHN ngày cấp 30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Liên chuyên khoa	Ngày 01/8/2022 (theo Quyết định số 100/QĐ-BTL/2022 ngày 01/8/2022)		
57	NGÔ THỊ PHÚC	Bác sĩ Răng Hàm Mặt (2018)	032743/HNO-CCHN ngày cấp 26/5/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	không	Liên chuyên khoa	Ngày 22/12/2025 (theo Quyết định số 366/QĐ-BTL ngày 22/12/2025)		
58	VI MẠNH CƯỜNG	Bác sĩ đa khoa (2018); Khám và điều trị bệnh Tai Mũi Họng cơ bản (2020)	0006575/PT-CCHN ngày cấp 05/05/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật khám và điều trị bệnh Tai Mũi Họng cơ bản	không	Liên chuyên khoa	Ngày 20/02/2024 (theo Quyết định số 40/QĐ-BVBT)		
59	LÃNH THỊ ANH	Điều dưỡng trung cấp (2021); Cử nhân điều dưỡng (2026)	008398/BG-CCHN ngày cấp 13/4/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Liên chuyên khoa	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 68/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
60	LƯƠNG THỊ CHAI	Điều dưỡng cao đẳng (2016)	001672/LCH-CCHN ngày cấp 03/01/2019	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Liên chuyên khoa	Ngày 12/8/2025 (theo quyết định số 292/QĐ-BTL ngày 12/8/2025)		
61	LÊ THỊ SOAN	Y sĩ đa khoa (2011); Điều dưỡng đa khoa (2012)	009172/BG-CCHN ngày cấp 22/09/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Liên chuyên khoa	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 77/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
62	TRINH THỊ LÝ	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Nhi khoa (2024); Bác sĩ (2014)	005805/BG-CCHN ngày cấp 04/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Trưởng khoa Nội Nhi	Nội Nhi	Ngày 09/02/2026 (theo Quyết định số 39/QĐ-BTL ngày 09/02/2026)		



135 H.C.
138
140
142-248
143-248
144-248
145-248
146-248
147-248
148-248
149-248
150-248
151-248
152-248
153-248
154-248
155-248
156-248
157-248
158-248
159-248
160-248
161-248
162-248
163-248
164-248
165-248
166-248
167-248
168-248
169-248
170-248
171-248
172-248
173-248
174-248
175-248
176-248
177-248
178-248
179-248
180-248
181-248
182-248
183-248
184-248
185-248
186-248
187-248
188-248
189-248
190-248
191-248
192-248
193-248
194-248
195-248
196-248
197-248
198-248
199-248
200-248
201-248
202-248
203-248
204-248
205-248
206-248
207-248
208-248
209-248
210-248
211-248
212-248
213-248
214-248
215-248
216-248
217-248
218-248
219-248
220-248
221-248
222-248
223-248
224-248
225-248
226-248
227-248
228-248
229-248
230-248
231-248
232-248
233-248
234-248
235-248
236-248
237-248
238-248
239-248
240-248
241-248
242-248
243-248
244-248
245-248
246-248
247-248
248-248
249-248
250-248
251-248
252-248
253-248
254-248
255-248
256-248
257-248
258-248
259-248
260-248
261-248
262-248
263-248
264-248
265-248
266-248
267-248
268-248
269-248
270-248
271-248
272-248
273-248
274-248
275-248
276-248
277-248
278-248
279-248
280-248
281-248
282-248
283-248
284-248
285-248
286-248
287-248
288-248
289-248
290-248
291-248
292-248
293-248
294-248
295-248
296-248
297-248
298-248
299-248
300-248
301-248
302-248
303-248
304-248
305-248
306-248
307-248
308-248
309-248
310-248
311-248
312-248
313-248
314-248
315-248
316-248
317-248
318-248
319-248
320-248
321-248
322-248
323-248
324-248
325-248
326-248
327-248
328-248
329-248
330-248
331-248
332-248
333-248
334-248
335-248
336-248
337-248
338-248
339-248
340-248
341-248
342-248
343-248
344-248
345-248
346-248
347-248
348-248
349-248
350-248
351-248
352-248
353-248
354-248
355-248
356-248
357-248
358-248
359-248
360-248
361-248
362-248
363-248
364-248
365-248
366-248
367-248
368-248
369-248
370-248
371-248
372-248
373-248
374-248
375-248
376-248
377-248
378-248
379-248
380-248
381-248
382-248
383-248
384-248
385-248
386-248
387-248
388-248
389-248
390-248
391-248
392-248
393-248
394-248
395-248
396-248
397-248
398-248
399-248
400-248
401-248
402-248
403-248
404-248
405-248
406-248
407-248
408-248
409-248
410-248
411-248
412-248
413-248
414-248
415-248
416-248
417-248
418-248
419-248
420-248
421-248
422-248
423-248
424-248
425-248
426-248
427-248
428-248
429-248
430-248
431-248
432-248
433-248
434-248
435-248
436-248
437-248
438-248
439-248
440-248
441-248
442-248
443-248
444-248
445-248
446-248
447-248
448-248
449-248
450-248
451-248
452-248
453-248
454-248
455-248
456-248
457-248
458-248
459-248
460-248
461-248
462-248
463-248
464-248
465-248
466-248
467-248
468-248
469-248
470-248
471-248
472-248
473-248
474-248
475-248
476-248
477-248
478-248
479-248
480-248
481-248
482-248
483-248
484-248
485-248
486-248
487-248
488-248
489-248
490-248
491-248
492-248
493-248
494-248
495-248
496-248
497-248
498-248
499-248
500-248
501-248
502-248
503-248
504-248
505-248
506-248
507-248
508-248
509-248
510-248
511-248
512-248
513-248
514-248
515-248
516-248
517-248
518-248
519-248
520-248
521-248
522-248
523-248
524-248
525-248
526-248
527-248
528-248
529-248
530-248
531-248
532-248
533-248
534-248
535-248
536-248
537-248
538-248
539-248
540-248
541-248
542-248
543-248
544-248
545-248
546-248
547-248
548-248
549-248
550-248
551-248
552-248
553-248
554-248
555-248
556-248
557-248
558-248
559-248
560-248
561-248
562-248
563-248
564-248
565-248
566-248
567-248
568-248
569-248
570-248
571-248
572-248
573-248
574-248
575-248
576-248
577-248
578-248
579-248
580-248
581-248
582-248
583-248
584-248
585-248
586-248
587-248
588-248
589-248
590-248
591-248
592-248
593-248
594-248
595-248
596-248
597-248
598-248
599-248
600-248
601-248
602-248
603-248
604-248
605-248
606-248
607-248
608-248
609-248
610-248
611-248
612-248
613-248
614-248
615-248
616-248
617-248
618-248
619-248
620-248
621-248
622-248
623-248
624-248
625-248
626-248
627-248
628-248
629-248
630-248
631-248
632-248
633-248
634-248
635-248
636-248
637-248
638-248
639-248
640-248
641-248
642-248
643-248
644-248
645-248
646-248
647-248
648-248
649-248
650-248
651-248
652-248
653-248
654-248
655-248
656-248
657-248
658-248
659-248
660-248
661-248
662-248
663-248
664-248
665-248
666-248
667-248
668-248
669-248
670-248
671-248
672-248
673-248
674-248
675-248
676-248
677-248
678-248
679-248
680-248
681-248
682-248
683-248
684-248
685-248
686-248
687-248
688-248
689-248
690-248
691-248
692-248
693-248
694-248
695-248
696-248
697-248
698-248
699-248
700-248
701-248
702-248
703-248
704-248
705-248
706-248
707-248
708-248
709-248
710-248
711-248
712-248
713-248
714-248
715-248
716-248
717-248
718-248
719-248
720-248
721-248
722-248
723-248
724-248
725-248
726-248
727-248
728-248
729-248
730-248
731-248
732-248
733-248
734-248
735-248
736-248
737-248
738-248
739-248
740-248
741-248
742-248
743-248
744-248
745-248
746-248
747-248
748-248
749-248
750-248
751-248
752-248
753-248
754-248
755-248
756-248
757-248
758-248
759-248
760-248
761-248
762-248
763-248
764-248
765-248
766-248
767-248
768-248
769-248
770-248
771-248
772-248
773-248
774-248
775-248
776-248
777-248
778-248
779-248
780-248
781-248
782-248
783-248
784-248
785-248
786-248
787-248
788-248
789-248
790-248
791-248
792-248
793-248
794-248
795-248
796-248
797-248
798-248
799-248
800-248
801-248
802-248
803-248
804-248
805-248
806-248
807-248
808-248
809-248
810-248
811-248
812-248
813-248
814-248
815-248
816-248
817-248
818-248
819-248
820-248
821-248
822-248
823-248
824-248
825-248
826-248
827-248
828-248
829-248
830-248
831-248
832-248
833-248
834-248
835-248
836-248
837-248
838-248
839-248
840-248
841-248
842-248
843-248
844-248
845-248
846-248
847-248
848-248
849-248
850-248
851-248
852-248
853-248
854-248
855-248
856-248
857-248
858-248
859-248
860-248
861-248
862-248
863-248
864-248
865-248
866-248
867-248
868-248
869-248
870-248
871-248
872-248
873-248
874-248
875-248
876-248
877-248
878-248
879-248
880-248
881-248
882-248
883-248
884-248
885-248
886-248
887-248
888-248
889-248
890-248
891-248
892-248
893-248
894-248
895-248
896-248
897-248
898-248
899-248
900-248
901-248
902-248
903-248
904-248
905-248
906-248
907-248
908-248
909-248
910-248
911-248
912-248
913-248
914-248
915-248
916-248
917-248
918-248
919-248
920-248
921-248
922-248
923-248
924-248
925-248
926-248
927-248
928-248
929-248
930-248
931-248
932-248
933-248
934-248
935-248
936-248
937-248
938-248
939-248
940-248
941-248
942-248
943-248
944-248
945-248
946-248
947-248
948-248
949-248
950-248
951-248
952-248
953-248
954-248
955-248
956-248
957-248
958-248
959-248
960-248
961-248
962-248
963-248
964-248
965-248
966-248
967-248
968-248
969-248
970-248
971-248
972-248
973-248
974-248
975-248
976-248
977-248
978-248
979-248
980-248
981-248
982-248
983-248
984-248
985-248
986-248
987-248
988-248
989-248
990-248
991-248
992-248
993-248
994-248
995-248
996-248
997-248
998-248
999-248
1000-248

63	TRIỆU THỊ LAN	Bác sĩ y đa khoa (2017);	005938/TNG- CCHN ngày cấp 10/01/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	không	Nội Nhi	Ngày 07/5/2021 (theo Quyết định số 102/QĐ-BTL/2021 ngày 07/5/2021)		
64	VI HẢI ĐĂNG	Bác sĩ y khoa (2024); Cấp cứu cơ bản (2026)	000639/BN- GPHN ngày cấp 27/8/2025	Y khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa; Thực hiện khám bệnh chữa bệnh Phòng khám Cấp cứu khi được trưng cầu	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 16/3/2026 (theo Quyết định số 108/QĐ-BTL ngày 16/3/2026).		
65	LÂM THỊ ANH	Bác sĩ y khoa (2023); Thận nhân tạo (2026)	000285/LS- GPHN ngày cấp 14/6/2025	Y khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa	không	Nội Nhi	Ngày 20/8/2025 (theo Quyết định số 296/QĐ-BTL ngày 26/8/2025)		
66	TRẦN THỊ THU HẪ	Bác sĩ Y khoa (2024)	000801/BN- GPHN ngày cấp 28/10/2025	Y khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa	không	Nội Nhi	Ngày 19/11/2025 (theo Quyết định số 349/QĐ-BTL ngày 19/11/2025)		
67	GIÁP THỊ TUYẾT	Thạc sĩ y học chuyên ngành Nhi khoa (2024); Bác sĩ CKI chuyên ngành Nhi khoa (2024); Bác sĩ nội trú chuyên ngành Nhi khoa (2024); Bác sĩ y khoa (2020)	000086/BG- GPHN ngày cấp 29/3/2024	Chuyên khoa Nhi	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	không	Nội Nhi	Ngày 11/02/2026 (theo Quyết định số 43/QĐ-BTL ngày 10/02/2026)		
68	GIÁP HUỆ LINH	Bác sĩ y khoa (2021); An toàn tiêm chủng (2023)	008955/BG- CCHN ngày cấp 22/5/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật tiêm chủng	không	Nội Nhi	Ngày 01/5/2025 (theo Quyết định số 174/QĐ-BTL ngày 01/5/2025)		
69	NGUYỄN THỊ ANH	Điều dưỡng trung cấp (2021); Cư nhân điều dưỡng (2026)	008396/BG- CCHN ngày cấp 13/4/2022	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Nội Nhi	Nội Nhi	Ngày 14/4/2022 (theo Quyết định số 56/QĐ-BTL/2022 ngày 14/4/2022)		
70	PHẠM THỊ HIẾU	Y sĩ (2012)	008834/BG- CCHN ngày cấp 08/03/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Nội Nhi	Ngày 17/3/2023 (theo Quyết định số 25/QĐ-BTL/2023 ngày 17/3/2023)		
71	NINH THỊ HƯƠNG	Điều dưỡng cao đẳng (2013); Kỹ thuật đo chức năng hô hấp (2026)	000996/BG- GPHN ngày cấp 24/6/2025	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 26/6/2025 (theo Quyết định số 236/QĐ-BTL ngày 26/6/2025)		
72	NGUYỄN THỊ HIỀN	Điều dưỡng trung cấp (2013)	003222/LĐ- CCHN ngày cấp 20/9/2016	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 01/8/2018 (theo Quyết định số 181/QĐ-BTL/2018)		
73	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	Y sĩ đa khoa (2011)	008835/BG- CCHN ngày cấp 08/3/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Nội Nhi	Ngày 17/3/2023 (theo Quyết định số 22/QĐ-BTL/2023 ngày 17/3/2023)		
74	VŨ THỊ MƠ	Điều dưỡng cao đẳng (2014); Quy trình an toàn tiêm chủng (2019)	006578/BG- CCHN ngày cấp 06/11/2017	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật tiêm chủng	không	Nội Nhi	Ngày 01/01/2018 (theo Quyết định số 05/QĐ-BTL/2018 ngày 01/01/2018)		
75	NGUYỄN THỊ CHIÊN	Điều dưỡng cao đẳng (2008)	000378/BN- CCHN ngày cấp 28/9/2012	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 16/6/2022 (theo Quyết định số 98/QĐ-BTL/2022 ngày 16/6/2022)		
76	DƯƠNG NGUYỄN VŨ	Điều dưỡng cao đẳng (2021)	008868/BG- CCHN ngày cấp 21/3/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 15/5/2023 (theo Quyết định số 33/QĐ-BTL/2023 ngày 15/5/2023)		
77	CHU THỊ THU	Điều dưỡng trung cấp (2017)	007891/BG- CCHN ngày cấp 11/01/2021	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 69/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
78	NGUYỄN NGỌC LÊ	Điều dưỡng cao đẳng (2020)	008378/BG- CCHN ngày cấp 29/3/2022	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 70/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
79	VŨ THỊ NGÀ	Điều dưỡng cao đẳng (2015)	007940/BG- CCHN ngày cấp 03/02/2021	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 65/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
80	NÔNG THỊ DẪM	Điều dưỡng cao đẳng (2023)	000359/BG- GPHN ngày cấp 05/8/2024	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 71/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
81	ĐỖ VĂN PHÚC	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Sản phụ khoa (2022); Bác sĩ y đa khoa (2017); Siêu âm trong sản phụ khoa (2020)	0005407/PT- CCHN ngày cấp 28/02/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Phụ Sản (Bổ sung theo Quyết định 1916/QĐ-SYT ngày 04/8/2023)	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản Thực hiện kỹ thuật siêu âm Sản phụ khoa	Phó trưởng khoa Ngoại Sản	Ngoại Sản	Ngày 01/02/2023 (theo Quyết định số 15/QĐ-BTL/2023)		
82	DƯƠNG ĐỨC NGỌC	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ngoại khoa (2022); Bác sĩ đa khoa (2017)	0005363/PT- CCHN ngày cấp 28/02/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (Bổ sung theo Quyết định số 2159/QĐ-SYT của Sở Y tế Bắc Giang ngày 31/8/2023)	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Phó trưởng khoa Ngoại Sản	Ngoại Sản	Ngày 01/01/2026 (theo Quyết định số 373/QĐ-BTL ngày 31/12/2025)		
83	BUI VĂN CHUƠNG	Bác sĩ y khoa (2021)	000564/BG- GPHN ngày cấp 29/11/2024	Chuyên khoa Phụ Sản	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	không	Ngoại Sản	Ngày 06/12/2024 (theo Quyết định số 273/QĐ-BTL)		
84	PHÙNG THỊ QUYÊN	Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Sản phụ khoa (2022); Bác sĩ đa khoa (2017); Siêu âm tổng quát (2017); Siêu âm trong sản phụ khoa (2020); Siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2024)	008658/BG- CCHN ngày cấp 24/10/2022	Khám bệnh, chữa bệnh khoa Phụ Sản	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản; Thực hiện kỹ thuật siêu âm	không	Ngoại Sản	Ngày 06/02/2026 (theo quyết định số 34/QĐ-BTL ngày 05/02/2026)		

85	NGUYỄN NGỌC PHI	Bác sĩ Y đa khoa (2017); Siêu âm tổng quát các bệnh lý thường gặp (2018); Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2022)	007779/BG-CCHN ngày cấp 28/9/2020	Khám bệnh, chữa bệnh khoa Phụ Sản	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát; phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản	không	Ngoại Sản	Ngày 02/10/2020 (theo Quyết định số 89/QĐ-BTL/2020)		
86	LÂM THỊ BÍCH DUYÊN	Chuyên khoa cấp I chuyên khoa Sản (2001); Bác sĩ y khoa hệ đa khoa Nội Nhi (1990); Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa (1998)	000266/BG-CCHN ngày cấp 17/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh khoa Phụ Sản	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản; Trưởng phòng KHTH-QLCL	không	Ngoại Sản	Ngày 01/3/2021 (theo Quyết định số 20/QĐ-BTL/2021)		
87	NGUYỄN QUỐC MẠNH	Bác sĩ y khoa (2019); Ngoại khoa cơ bản (2020); Phẫu thuật nội soi cơ bản (2020)	008181/BG-CCHN ngày cấp 25/8/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật Ngoại khoa cơ bản; thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản	không	Ngoại Sản	Ngày 18/7/2025 (theo Quyết định số 248/QĐ-BTL ngày 18/7/2025)		
88	NGUYỄN NGỌC SƠN	Thạc sĩ Y học chuyên ngành Ngoại khoa (2024) Bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa (2024) Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ngoại khoa (2024) Bác sĩ Y khoa (2020); Bom xi măng thân đốt sống đoạn bán lẻ thắt lưng - thắt lưng cùng (2025)	000078/BG-GPHN ngày cấp 29/3/2024	Chuyên khoa Ngoại	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	không	Ngoại Sản	Ngày 01/9/2026 (theo Quyết định số 359/QĐ-BTL ngày 31/8/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
89	HOÀNG THỊ HÒE	Điều dưỡng đại học (2021)	006021/BG-CCHN ngày cấp 25/01/2017	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Sản	Ngoại Sản	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 73/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
90	CHU THỊ LOAN	Điều dưỡng cao đẳng (2017)	008048/BG-CCHN ngày cấp 27/4/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Ngoại Sản	Ngày 26/12/2021 (theo Quyết định số 65/QĐ-BTL/2021)		
91	PHẠM VĂN TUẤN	Y sĩ (2015); Kỹ thuật viên xương bột (2017)	008858/BG-CCHN ngày cấp 14/03/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ; Thực hiện kỹ thuật xương bột	không	Ngoại Sản	Ngày 15/5/2023 (theo Quyết định số 34/QĐ-BTL/2023)		
92	NGUYỄN THỊ ĐÀM DUNG	Điều dưỡng cao đẳng (2017)	007303/BG-CCHN ngày cấp 19/7/2019	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Ngoại Sản	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 74/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
93	HOÀNG THỊ HƯỜNG	Y sĩ (2012)	008859/BG-CCHN ngày cấp 14/3/2023	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Ngoại Sản	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 67/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
94	DƯƠNG NGỌC HIẾU	Y sĩ trung cấp (2019)	000732/BN-GPHN ngày cấp 08/10/2025	Đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Ngoại Sản	Ngày 17/10/2025 (theo Quyết định số 329/QĐ-BTL ngày 17/10/2025)		
95	TRIỆU THỊ BA	Bác sĩ đa khoa (2018); Hồi sức cấp cứu cơ bản (2021)	008002/BG-CCHN ngày cấp 31/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Trưởng khoa PTGMHS	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 31/3/2021 (theo Quyết định số 27/QĐ-BTL/2021)		
96	PHAN THỊ MAI	Điều dưỡng trung cấp (2013)	009013/BG-CCHN ngày cấp 16/6/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 21/6/2023 (theo Quyết định số 45/QĐ-BTL/2023)		
97	NGUYỄN HƯƠNG HÀ	Điều dưỡng gây mê hồi sức (2009)	003681/TQ-CCHN ngày cấp 25/08/2020	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng gây mê hồi sức	không	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 26/12/2021 (theo Quyết định số 47/QĐ-BTL/2021)		
98	ĐINH THỊ LOAN	Điều dưỡng trung cấp (2013); Kỹ thuật gây mê hồi sức (2015)	008167/BG-CCHN ngày cấp 25/08/2021	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	không	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 25/8/2021 (theo Quyết định số 97/QĐ-BTL/2021)		
99	PHẠM VĂN THÀNH	Bác sĩ Y học cổ truyền (2018); Đa liệu (2020); Phục hồi chức năng (2024)	007670/BG-CCHN ngày cấp 01/7/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung chuyên khoa Đa liệu tại QĐ số 176/QĐ-SYT ngày 03/02/2021	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Trưởng khoa Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	Ngày 10/8/2020 (theo Quyết định số 183/QĐ-BTL/2020 ngày 10/8/2020)		
100	CHU THỊ THÚY	Bác sĩ Y học cổ truyền (2024)	000653/BN-GPHN ngày cấp 27/8/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	không	Khám bệnh	Ngày 08/9/2025 (theo Quyết định số 301/QĐ-BTL ngày 08/9/2025)		
101	BÙI ĐÌNH NGỌC	Bác sĩ đa khoa (2007); Bác sĩ định hướng chuyên khoa Y học cổ truyền (2009)	003236/HD-CCHN ngày cấp 10/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h45 đến 17h00 các ngày thứ 7, chủ nhật hằng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 03/10/2023 (theo Quyết định số 179/QĐ-BTL/2023 ngày 03/10/2023)	Bác sĩ Y học cổ truyền tại Bệnh viện đa khoa Tỉnh Bắc Giang	
102	VŨ ĐÌNH THANH	Điều dưỡng (2016)	005895/BG-CCHN ngày cấp 06/12/2016	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	Ngày 01/01/2018 (theo Quyết định số 06/QĐ-BTL/2018 ngày 01/01/2018)		
103	CHU HUYỀN OANH	Điều dưỡng cao đẳng (2021)	008400/BG-CCHN ngày cấp 13/04/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Y học cổ truyền	Ngày 10/3/2026 (theo Quyết định số 66/QĐ-BTL ngày 09/3/2026)		
104	TRẦN VIỆT HÙNG	Y sĩ y học cổ truyền (2018)	008733/BG-CCHN ngày cấp 06/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 28/12/2022 (theo Quyết định số 162/QĐ-BTL ngày 28/12/2022)		
105	BÙI TRỌNG HIẾU	Y sĩ y học cổ truyền (2018)	007724/BG-CCHN ngày cấp 17/8/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 20/9/2020 (theo Quyết định 123/QĐ-BTL/2020 ngày 20/9/2020)		
106	NGUYỄN THỊ VĂN	Y sĩ y học cổ truyền (2018); Điều dưỡng cao đẳng (2012)	006577/BG-CCHN ngày cấp 06/11/2017	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 10/11/2017 (theo Quyết định số 175/QĐ-BTL/2017 ngày 10/11/2017)		

0645
VIỆN
HOA
NG LO
TY TI
ƯỚC
NG LƠI
BKC

107	DƯƠNG THỊ DUYỀN	Y sỹ y học cổ truyền (2018); Điều dưỡng cao đẳng (2013)	007174/BG- CCHN ngày cấp 04/04/2019	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 05/4/2019 (theo Quyết định số 105/QĐ-BTL/2019 ngày 05/4/2019)		
108	NGUYỄN THỊ HUỖN	Kỹ thuật VLTL/PHCN (2009)	0001774/TQ- CCHN ngày cấp 09/12/2013	Chăm sóc bệnh nhân thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng VLTL- PHCN	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng VLTL-PHCN	không	Y học cổ truyền	Ngày 10/7/2019 (theo Quyết định số 102/QĐ-BTL/2019 ngày 10/7/2019)		
109	NGUYỄN THỊ PHÚC	Điều dưỡng cao đẳng (2010); Y sỹ y học cổ truyền (2018); Kỹ thuật thận nhân tạo (2024)	007322/BG- CCHN ngày cấp 19/08/2019	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 15/9/2017 (theo Quyết định số 132/QĐ-BTL/2017 ngày 15/9/2017)		
110	NÔNG THỊ PHƯƠNG	Y sỹ Y học cổ truyền (2024)	000925/BG- GPHN ngày cấp 30/5/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 23/6/2025 (theo Quyết định số 231/QĐ-BTL ngày 23/6/2025)		
111	CHU THỊ LÝ	Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001245/BN- GPHN ngày cấp 17/3/2026	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 30/3/2026 (theo Quyết định số 131/QĐ-BTL ngày 30/3/2026)		
112	VÕ KIỀU OANH	Khúc xạ nhãn khoa (2020)	001366/BN- GPHN ngày cấp 03/4/2026	Khúc xạ nhãn khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Kỹ thuật viên khúc xạ nhãn khoa	không	Khám bệnh	Ngày 20/4/2026 (theo Quyết định số 144/QĐ-BTL ngày 20/4/2026)		
113	ĐINH VĂN HOÀNG	Bác sĩ y khoa (2022); Bác sĩ nội trú chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2026)	001524/BN- GPHN ngày cấp 21/4/2026	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 24/4/2026 (theo Quyết định số 148/QĐ-BTL ngày 24/4/2026)		
114	ĐẶNG THỊ THÚY DUNG	Bác sĩ y khoa (2022); Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nội khoa (2026)	001533/BN- GPHN ngày cấp 21/4/2026	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	không	Khám bệnh	Ngày 15/9/2026 (theo Quyết định số 375/QĐ-BTL ngày 15/9/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
115	BÙI MINH ĐỨC	Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001187/BN- GPHN ngày cấp 25/02/2026	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 26/4/2026 (theo Quyết định số 156/QĐ-BTL ngày 26/4/2026)		
116	VỊ THỊ THANH HIỀN	Bác sĩ y khoa (2022); Bác sĩ nội trú chuyên khoa Sản Phụ khoa (2026)	001540/BN- GPHN ngày cấp 28/4/2026	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	không	Khám bệnh	Ngày 01/9/2026 (theo Quyết định số 362/QĐ-BTL ngày 31/8/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
117	VŨ QUANG CHÍNH	Bác sĩ y khoa (2022); Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nhi (2026)	001590/BN- GPHN ngày cấp 04/5/2026	Chuyên khoa Nhi khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	không	Nội Nhi	Ngày 12/5/2026 (theo Quyết định số 170/QĐ-BTL ngày 12/5/2026)		
118	LÂM THỊ PHƯƠNG	Bác sĩ y khoa (2022); Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nội (2026)	001584/BN- GPHN ngày cấp 20/5/2026	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	không	Khám bệnh	Ngày 15/9/2026 (theo Quyết định số 378/QĐ-BTL ngày 15/9/2026)		Điều chỉnh khoa/phòng làm việc
119	NGUYỄN THỊ HOÀI NGỌC	Kỹ thuật xét nghiệm y học (2024)	000908/BG- GPHN ngày cấp 21/5/2025	Xét nghiệm y học	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Xét nghiệm y học	không	Cận lâm sàng	Ngày 25/5/2026 (theo quyết định số 181/QĐ-BTL ngày 25/5/2026)		
120	PHẠM BÙI THÚY DƯƠNG	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	000757/BG- GPHN ngày cấp 31/3/2025	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 01/6/2026 (Theo quyết định số 187/QĐ-BTL ngày 01/6/2026)		
121	HOÀNG THỊ KHÁNH VI	Y sỹ (2025)	001700/BN- GPHN ngày cấp 08/6/2026	Đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Nội Nhi	Ngày 22/6/2026 (Theo quyết định số 209/QĐ-BTL ngày 22/6/2026)		
122	NGUYỄN THỊ MAI	Điều dưỡng trung cấp (2012); Điều dưỡng chuyên ngành gây mê hồi sức (2025)	000217/BG- GPHN ngày cấp 11/6/2024	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng gây mê hồi sức	không	Phẫu thuật gây mê hồi sức	Ngày 02/7/2026 (Theo quyết định số 221/QĐ-BTL ngày 02/7/2026)		
123	NGUYỄN THỊ LÀNH	Điều dưỡng trung cấp (2007)	000321/BG- CCHN ngày cấp 29/01/2013	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Khám bệnh	Ngày 02/7/2026 (Theo quyết định số 220/QĐ-BTL ngày 02/7/2026)		
124	HOÀNG THỊ HUỖN	Điều dưỡng cao đẳng (2014)	039325/HCM- CCHN ngày cấp 10/5/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Ngoại Sản	Ngày 02/7/2026 (Theo quyết định số 223/QĐ-BTL ngày 02/7/2026)		
125	GIÁP THỊ DIỄM HƯƠNG	Điều dưỡng cao đẳng (2013)	000956/BG- GPHN ngày cấp 09/6/2025	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Ngoại Sản	Ngày 02/7/2026 (Theo quyết định số 218/QĐ-BTL ngày 02/7/2026)		
126	ĐỖ THỊ THU HUỖN	Điều dưỡng trung cấp (2010)	001000/BG- GPHN ngày cấp 24/6/2025	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Khám bệnh	Ngày 02/7/2026 (Theo quyết định số 222/QĐ-BTL ngày 02/7/2026)		
127	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	Bác sĩ đa khoa (2006); Bác sĩ CKI chuyên ngành Tai Mũi Họng (2019)	001874/BG- CCHN ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	không	Khám bệnh	Ngày 02/7/2026 (Theo quyết định số 219/QĐ-BTL ngày 02/7/2026)		
128	TRẦN HẢI GIANG	Cao đẳng hộ sinh (2013)	005933/BG- CCHN ngày cấp 19/12/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Hộ sinh	không	Ngoại Sản	Ngày 11/7/2026 (Theo quyết định số 231/QĐ-BTL ngày 11/7/2026)		
129	VŨ THỊ TRANG	Cao đẳng hộ sinh (2023)	000426/BG- GPHN ngày cấp 10/9/2024	Hộ sinh	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Hộ sinh	không	Ngoại Sản	Ngày 11/7/2026 (Theo quyết định số 230/QĐ-BTL ngày 11/7/2026)		
130	NGUYỄN MINH HỒ	Bác sĩ CKI chuyên ngành Tai Mũi Họng (2005)	000271/BG- CCHN ngày cấp 17/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng.	Từ 06h45 đến 17h00 các ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	không	Liên chuyên khoa	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 235/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)	Từ 06h30-22h00 Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần tại Phòng khám đa khoa Bắc - Hà Medic	
131	GIÁP THỊ SÂM	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	000726/BN- GPHN ngày cấp 30/9/2025	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Ngoại Sản	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 236/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)		

132	HOÀNG THỊ HÀ	Điều dưỡng cao đẳng (2016)	000873/BG-GPHN ngày cấp 05/5/2025	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 237/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)		
133	NGUYỄN THẾ VÂN	Bác sĩ CKI chuyên ngành Y học cổ truyền (2020)	002104/BG-CCHN ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng – Vật lý trị liệu.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	không	Y học cổ truyền	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 238/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)		
134	NGUYỄN THỊ LUÂN	Điều dưỡng trung cấp (2004)	000117/BG-GPHN ngày cấp 17/4/2024	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 239/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)		
135	NGUYỄN THỊ NHUNG	Điều dưỡng trung cấp (2010)	000048/BG-CCHN ngày cấp 24/10/2012	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 240/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)		
136	VŨ THU THÚY	Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001200/BN-GPHN ngày cấp 25/02/2026	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 16/7/2026 (Theo quyết định số 241/QĐ-BTL ngày 16/7/2026)		
137	PHẠM THỊ VIÊN	Y sĩ (2011)	001751/BN-GPHN ngày cấp 30/6/2026	Đa khoa	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Phụ giúp bác sĩ	không	Hồi sức cấp cứu	Ngày 17/7/2026 (Theo quyết định số 242/QĐ-BTL ngày 17/7/2026)		
138	NGUYỄN THỊ HIỀN	Cử nhân điều dưỡng (2018)	0007108/HD-CCHN ngày cấp 23/6/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 247/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
139	NGUYỄN THỊ MAI	Điều dưỡng trung cấp (2014)	008749/BG-CCHN ngày cấp 30/12/2022	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Y học cổ truyền	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 250/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
140	PHẠM THỊ THÚY	Điều dưỡng trung cấp (2014)	007959/BG-CCHN ngày cấp 23/02/2021	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Y học cổ truyền	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 252/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
141	PHÙNG THỊ HƯỜNG	Điều dưỡng trung cấp (2012)	007452/BG-CCHN ngày cấp 12/12/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Ngoại Sản	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 248/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
142	TÔ THỊ LAN ANH	Điều dưỡng cao đẳng (2018)	000216/BG-GPHN ngày cấp 11/6/2024	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 249/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
143	TRẦN THỊ MINH	Điều dưỡng cao đẳng (2017)	008937/BG-CCHN ngày 08/5/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 251/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
144	BÀN LƯU ĐẠN	Cử nhân điều dưỡng (2025)	011147/HNO-GPHN ngày cấp 01/6/2026	Điều dưỡng	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Điều dưỡng	không	Nội Nhi	Ngày 22/7/2026 (Theo quyết định số 253/QĐ-BTL ngày 22/7/2026)		
145	LEO VĂN ĐỨC	CKI chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (2025); Bác sĩ y đa khoa (2017)	005444/BN-CCHN ngày cấp 05/8/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo Quyết định số 830/QĐ-SYT ngày 06/4/2026	Từ 06h45 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần; trực và làm thêm giờ theo quy chế Bệnh viện	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	không	Cận lâm sàng	Ngày 16/9/2026 (Theo quyết định số 431/QĐ-BTL ngày 16/9/2026)		Tăng nhân sự hành nghề
B. SƠ THỎI VIỆC											

Nơi nhận:
- Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VP-BVBTL



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Tuấn

077-001
NG-
HH
G
NINH

